

## BẢNG DỮ LIỆU AN TOÀN

Số chính lý: 253232

### 1. Thông tin sản phẩm và công ty

Tên sản phẩm	Xà phòng chuyên dụng cho thiết bị tắm dùng trong chăm sóc điều dưỡng switle BODY
Tên công ty	Kokusaikagakukougyo Co., Ltd
Địa chỉ	5-4-24 Nobidome, Niiza-shi, Saitama-ken
Phòng ban phụ trách	Phòng quản lý chất lượng
Điện thoại	048-478-5170
Fax	048-478-3654

### 2. Tổng quan mối nguy

Phân loại GHS Sản phẩm không thuộc đối tượng GHS

### 3. Thông tin cấu tạo và thành phần

Phân loại sản phẩm đơn chất/hỗn hợp: hỗn hợp

[Tên thành phần]	Mã số CAS]
Nước	7732-18-5
Pentasodium Pentetate	2568-33-4
Sodium Cocoyl Glutamate	68187-30-4 68187-32-6
Dầu thầu dầu hydro hóa PEG-40	61788-85-0
Polysorbate 20	9005-64-5
Tơ tắm thủy phân	96690-41-4
Chiết xuất quả tường vi	97593-51-6
Chiết xuất vỏ rễ Madaoua	94167-05-2
Chiết xuất rễ thực dược	84929-40-8
Chiết xuất rễ đương quy	164288-49-7
Chiết xuất rễ khổ sâm	
BG	107-88-0
Axit benzoic Na	532-32-1
Phenoxyetanol	122-99-6
Axit pentenoic 5Na	140-01-2
Hương liệu	

### 4. Biện pháp sơ cứu

Nếu vào mắt	: Lập tức rửa bằng nước sạch Nhận chăm sóc y tế nếu cần
Nếu nuốt phải	: Thực hiện các biện pháp như làm sạch bên trong khoang miệng bằng nước, nhận chăm sóc y tế nếu cần

### 5. Biện pháp chữa cháy

Chất chữa cháy	: Vì sản phẩm này không cháy nên hãy sử dụng chất chữa cháy phù hợp với các đám cháy xung quanh.
Phương pháp chữa cháy	: Sử dụng đồ bảo hộ và chữa cháy theo hướng dẫn

### 6. Biện pháp khi tràn đổ

Thấm dung dịch tràn đổ bằng khăn giấy, vải v.v. để thu gom. Sau đó lau bằng vải hoặc rửa sạch

### 7. Lưu ý khi sử dụng và bảo quản

Sử dụng : Để xa tầm tay trẻ em  
Không sử dụng nếu không phù hợp với da hoặc da có vết thương hoặc vết chàm. Khi có bất thường trong hoặc sau khi sử dụng thì cần ngừng sử dụng và tham khảo ý kiến bác sĩ da liễu.

	Bảo quản	Lưu ý không để dính vào mắt, nếu vào mắt, rửa sạch ngay bằng nước lạnh hoặc nước ấm. Rửa kỹ nếu dính vào tay, mặt, quần áo, v.v. : Bảo quản ở nơi mát, tối, thông gió tốt (dưới nhiệt độ phòng), kho trong nhà. Đặc biệt, không bảo quản ở nơi có nhiệt độ dưới 0°C vì sẽ bị đông. Sau khi mở bao bì thì cần nhanh chóng sử dụng sản phẩm cho đến hết.
8. Kiểm soát phơi nhiễm và bảo vệ cá nhân	Nồng độ quản lý	: Chưa quy định
	Biện pháp thiết bị	: Không yêu cầu đặc biệt
	Dụng cụ bảo vệ	: Không yêu cầu đặc biệt
9. Tính chất lý hóa	Trạng thái vật lý	: Chất lỏng
	Màu	: Trong suốt không màu
	Mùi	: Mùi chanh
	pH	: Độ axit nhẹ
	Độ hòa tan	: Tan tự do trong nước
	Mật độ	: Khoảng 1.0
10. Tính ổn định và khả năng phản ứng	Ổn định khi sử dụng thông thường.	
11. Thông tin độc tính	Không chứa thành phần độc tính đặc biệt	
12. Thông tin ảnh hưởng môi trường	Sản phẩm: Không có thông tin	
13. Lưu ý khi thải bỏ	Loại bỏ hoàn toàn chất bên trong. Sau khi làm sạch hộp chứa, thải bỏ theo quy định của pháp luật và các quy định có liên quan. Khi hủy bỏ, cần ủy thác cho công ty xử lý chất thải công nghiệp được sở ban ngành có liên quan cấp phép.	
14. Lưu ý khi vận chuyển	Mã liên hợp quốc, phân loại liên hợp quốc: Không liên quan Đảm bảo hộp chứa không bị rò rỉ, đổ, rơi, hư hỏng, đổ khi vận chuyển	
15. Luật áp dụng	Luật Dược phẩm và Thiết bị y tế	
16. Thông tin khác	Nội dung mô tả được lập theo tài liệu và thông tin có được tại thời điểm hiện tại, tuy nhiên, tính an toàn của dữ liệu và đánh giá được mô tả không được đảm bảo đầy đủ. Thông tin mô tả dành cho trường hợp sử dụng thông thường. Vì vậy, nếu sản phẩm được sử dụng đặc biệt, vui lòng thực hiện các biện pháp an toàn bổ sung phù hợp với mục đích sử dụng trước khi dùng. Vui lòng không trộn sản phẩm này với các sản phẩm hoặc hóa chất khác. Tất cả các sản phẩm hóa học có thể có độc tính hoặc nguy hiểm chưa được xác định, nên cần phải hết sức cẩn thận khi sử dụng. Thiết lập điều kiện sử dụng hoàn toàn bằng trách nhiệm của người dùng.	

Tất cả các đối tượng phân loại và ghi nhãn GHS là hóa chất nguyên chất, dung dịch pha loãng và hỗn hợp hóa chất. Và vì là dược phẩm, phụ gia thực phẩm, mỹ phẩm được sử dụng nên được bỏ khỏi đối tượng ghi nhãn GHS